

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày: 05-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V T, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Minh - Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

2. Ông Nguyễn Huy Trữ - Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Vũ Hồng Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2024/TLST-HS, ngày 05 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25 /2024/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến L, sinh ngày 14/4/2007 tại huyện P N, tỉnh Phú Thọ (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 07 tháng 21 ngày); Nơi cư trú: Khu X, xã L H, huyện P N, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1977 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo được tại ngoại và đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú xã L H, huyện P N, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1977 (Bố đẻ bị cáo). (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

Bị hại: Anh Hoàng Đình N, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Thôn Đ K, xã X Á, huyện V Y, tỉnh Yên Bái (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thê A, sinh năm 1982; Trú tại: Đội X, xã T V, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/12/2023, Nguyễn Tiến L, sinh ngày 14/4/2007, Nơi cư trú: Khu 6, xã L H, huyện P N, tỉnh Phú Thọ đến thành phố V T để tìm việc làm. Lợi thuê trọ tại phòng số 1 của nhà trọ do bà Đào Thị L, sinh năm 1968, địa chỉ: tổ X, khu Đ K, phường T C, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ là chủ. Quan sát thấy có nhiều xe mô tô không ai quản lý để ở khu vực Trung tâm thương mại Vincom thuộc phường T C, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu. Khoảng 23 giờ 00 ngày 06/12/2023, L cầm theo 01 chiếc kim bằng kim loại có tay cầm bọc nhựa màu xanh trắng đi từ phòng trọ đến ven đường cạnh Trung tâm thương mại Vincom, L thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh bạc, BKS 21E1-593.28 của anh Hoàng Đình N, sinh năm 2003, nơi cư trú: Thôn Đ K, xã X Á, huyện V Y, tỉnh Yên Bái dựng tại ven đường không ai trông giữ. L đi đến chiếc xe mô tô thấy xe không có khóa nên Lợi dắt chiếc xe trên đi men theo đường dân sinh, tới hồ nước cạnh nhà hàng Long Gia quán thuộc khu Đ K, phường T C, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ thì dừng lại. Tại đây, L dùng kim tháo biển kiểm soát 21E1-593.28 của xe và giấu ở ven đường phía sau chùa Cát Tường thuộc tổ X, khu A D, phường T C, thành phố V T. Lợi để lại chiếc xe mô tô trên ở ven đường cạnh hồ của nhà hàng Long Gia Quán rồi đi bộ về phòng trọ ngủ. Khoảng hơn 06 giờ 00 ngày 07/12/2023, L đi ra vị trí để xe mô tô trên rồi dắt xe ra để ở vỉa hè đường Hùng Vương trước cửa Trung tâm ngoại ngữ OCEAN EDU thuộc khu M H, phường T C, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ. Sau đó, L đi ra chợ trung tâm thành phố V T thuộc phường T C, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ gặp anh Nguyễn Thế A, sinh năm: 1982, HKTT: Đội X, xã T V, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ là thợ sửa khóa và bảo anh T A làm lại chìa khóa xe mô tô. Anh T A cùng Lợi đi đến vị trí để xe trước đó. L nói với anh T A đây là xe của L, do bất cẩn nên đã làm mất chìa khóa. Khoảng 15 phút sau, anh T A mở khóa điện của xe mô tô và đánh một chiếc chìa khóa xe cho L. L trả cho anh T A 200.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ để cất xe. Khi về đến phòng trọ, L có kiểm tra trong cốp xe nhưng không có đồ vật, tài sản gì.

Đến ngày 08/12/2023, anh Hoàng Đình N đã trình báo sự việc đến Công an phường T C, thành phố V T. Sau khi nhận được tin báo, Công an phường T C tiến hành rà soát và kiểm tra tại phòng trọ số 01 của khu nhà trọ của bà Đào Thị L thuộc tổ 16, phố Đoàn Kết, phường T C, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ mà L đang thuê, phát hiện và thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc, không gắn biển kiểm soát để trong phòng trọ và thu giữ của Lợi 01 áo khoác màu đen loại gắn liền mũ, phía sau lưng có ký tự chữ R màu trắng. Sau đó, Công an phường T C đã dẫn giải Lợi đến khu vực đường dân sinh sau chùa Cát Tường đã phát hiện và thu giữ 01 Biển kiểm soát 21E1-593.28.

Ngày 08/12/2023, Công an phường T C đã chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V T để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V T, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản trộm cắp.

Ngày 09/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V T đã yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô do L trộm cắp. Tại bản kết luận định giá tài sản số 1330/KL-HĐDGTS ngày 14/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố V T, kết luận: “*Giá 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave; màu sơn: xanh, bạc; BKS: 21E-593.28; Số khung: RLHJA3923NY414891; Số máy: JA39E2833191; xe cũ đã qua sử dụng có giá là: 10.000.000 đồng. Bằng chữ: Mười triệu đồng.*”

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc, số khung: RLHJA3923NY414891; số máy: JA39E2833191 là xe của anh Hoàng Đình N. Ngày 15/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V T ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc gắn biển kiểm soát 21E1-593.28 cho anh N.

- Hiện vật chứng đang được tạm giữ tại Công an thành phố V T, Phú Thọ gồm: 01 kìm bằng kim loại, có tay cầm bọc nhựa màu xanh trắng; 01 chìa khóa xe mô tô dài 07cm; 01 áo khoác màu đen loại gắn liền mũ, phía sau lưng có kí tự hình chữ R màu trắng của Nguyễn Tiến L mặc khi trộm cắp tài sản;

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS-VT, ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 100; khoản 1,6 Điều 91; Điều 36 của Bộ luật hình sự

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Lợi cho UBND xã L H, huyện P N, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện P N, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Đình N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không phải giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V T đã trả lại cho anh Hoàng Đình N trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc gắn biển kiểm soát 21E1-593.28.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm bằng kim loại, có tay cầm bọc nhựa màu xanh trắng; 01 chìa khóa xe mô tô dài 07cm là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo 01 áo khoác màu đen loại gắn liền mũ, phía sau lưng có kí tự hình chữ R màu trắng là đồ dùng cá nhân của bị cáo.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Tiến L không tranh luận, không bào chữa gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến L là bà Phạm Thị T trình bày: Nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, hành vi phạm tội, loại hình phạt áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo Nguyễn Tiến L. Do bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo không bổ sung gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23 giờ 00 ngày 06/12/2023, tại ven đường cạnh Trung tâm thương mại Vincom thuộc khu M H, phường T C, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Tiến L đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc, biển kiểm soát 21E1-593.28 số khung HJA3923NY414891, số máy JA39E2833191 của anh Hoàng Đình N, giá trị tài sản trộm cắp là 10.000.000 đồng.

Hành vi trộm cắp tài sản có trị giá 10.000.000đ của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Do vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V T đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất ổn định tình hình trị an và lo lắng cho người dân. Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt

[4]. Về nhân thân: Trước thời điểm phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Tiến L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1

Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Thời điểm phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 07 tháng 21 ngày nên được áp dụng các quy định của pháp luật về người chưa thành niên phạm tội. Theo nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, khi áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội cần hạn chế áp dụng hình phạt tù, việc xử lý người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Tiến L còn đang trong độ tuổi chưa thành niên, khả năng

nhận thức pháp luật còn hạn chế, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, ăn năn hối cải; đồng thời gia đình cam kết quan tâm, giám sát, giáo dục, quản lý bị cáo nên bị cáo có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội. Vì vậy, cần tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam nói chung cũng như pháp luật về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi nói riêng.

Do bị cáo là người chưa thành niên nên không khấu trừ thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ, sau đó trả lại cho anh Hoàng Đình N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc gắn biển kiểm soát 21E1-593.28 là đúng quy định pháp luật, cần xác nhận.

- Đối với vật chứng hiện đang tạm giữ gồm: 01 kìm bằng kim loại, có tay cầm bọc nhựa màu xanh trắng; 01 chìa khóa xe mô tô dài 07cm là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 áo khoác màu đen loại gắn liền mũ, phía sau lưng có kí tự hình chữ R màu trắng là đồ dùng cá nhân của bị cáo Lợi nên trả lại cho bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp, bị hại đã nhận lại không yêu cầu bồi thường gì nên không phải giải quyết.

[9]. Đối với anh Nguyễn Thế A khi L thuê anh T A đánh chìa khoá xe, anh T A không biết chiếc xe mô tô là do L trộm cắp mà có; đối với bà Đào Thị L là chủ nhà trọ do L thuê, bà L không biết việc L trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 100; khoản 1, 6 Điều 91; Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Tiến L 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến L cho UBND xã L H, huyện P N, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện P N, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không khấu trừ thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị hại đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp, không yêu cầu gì nên không phải giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng:

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V T đã trả lại cho anh Hoàng Đình N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc gắn biển kiểm soát 21E1-593.28. (Tại biên bản trả lại tài sản ngày 15/12/2023)

Tịch thu để tiêu hủy: 01 kim bằng kim loại, có tay cầm bọc nhựa màu xanh trắng; 01 chìa khóa xe mô tô dài 07cm là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo 01 áo khoác màu đen loại gắn liền mũ, phía sau lưng có kí tự hình chữ R màu trắng là đồ dùng cá nhân của bị cáo.

(Tài sản trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố V T đang quản lý, có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V T).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NBC;
- Bị hại; NĐDHP; NCQLNVLQ;
- VKSND tp V T;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã L H, huyện P N;
- Công an tp V T;
- Chi cục THADS tp V T;
- Sở tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương Giang